

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HUNG YÊN**

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 357 Bộ luật dân sự;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 265/2026/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2026 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đỗ Thị Minh H, sinh năm 2005; Trú tại: Thôn N, xã L, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Dương Văn M, sinh năm 2004; Trú tại: Thôn N, xã L, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Dương Linh Đ, sinh ngày ngày 04 tháng 8 năm 2022.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Dương Linh Đ: Chị Đỗ Thị Minh H và anh Dương Văn M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Minh H và Anh Dương Văn M tự nguyện thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị Đỗ Thị Minh H và Anh Dương Văn M có 01 con chung là cháu Dương Linh Đ, sinh ngày 04/08/2022, hiện nay cháu Linh Đ đang

ở cùng với chị H. Chị H và anh M thỏa thuận, chị H sẽ tiếp tục, trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Linh Đ cho đến khi cháu Linh Đ thành niên (đủ 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con chung chị H và anh M thỏa thuận, anh M sẽ cấp dưỡng cho chị H là 3.000.000 đồng/ tháng để chị H nuôi con chung. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 10 năm 2026 cho đến khi cháu Linh Đ thành niên (đủ 18 tuổi). Anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Minh H và Anh Dương Văn M tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Đỗ Thị Minh H tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001059 ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Chị Đỗ Thị Minh H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ, Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu người phải thi hành án không thi hành án thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (phòng KTNV và THA);
- VKSND khu vực 4 - Hưng Yên;
- THA dân sự tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Quyền